

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 46/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 18/10/2021
V/v: *Tranh chấp ly hôn,
nuôi con.*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thị Duyên**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Nguyễn Thanh Phong**.

2/ Ông **Nguyễn Văn Thuận**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Vũ Thị Thùy Trang** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Ngọc Nhiên** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 103/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2021 về việc “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2021/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2021; Thông báo về việc hoãn phiên tòa số: 565/TB-TA ngày 05 tháng 8 năm 2021; Thông báo về việc mở phiên tòa số: 663/TB-TA ngày 13 tháng 9 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 30/2021/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 9 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **ĐINH THỊ THU TR**, sinh năm 1992 - (có đơn đề nghị xử vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 69, Đường số 31 - TVT, Tổ 3, ấp B, xã M, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Bị đơn: Anh **VÕ ĐỨC T**, sinh năm 1992 - (vắng mặt)

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 69, Đường số 31 - TVT, Tổ 3, ấp B, xã M, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 24 tháng 02 năm 2021 và lời trình bày của chị Đinh Thị Thu Tr thể hiện như sau:

Về hôn nhân: Chị Đinh Thị Thu Tr và anh Võ Đức T tự nguyện chung sống vợ chồng từ năm 2012, có đăng ký kết hôn tại UBND Phường 6, thành phố TA, tỉnh LA vào ngày 04/5/2013. Sau khi tổ chức đám cưới anh chị sống chung nhà của cha mẹ ruột chị Tr, sau khi sinh con thì vợ chồng về sống chung nhà của cha mẹ chồng khoảng hơn 01 năm, sau đó cha mẹ chị Tr có cho riêng chị Tr nhà đất ở xã M, thành phố Tây Ninh vợ chồng về sống riêng.

Trong thời gian chung sống, anh T ham mê cờ bạc, ăn chơi, vay mượn nợ của nhiều người, thường xuyên uống rượu, không lo làm ăn, ít quan tâm đến cuộc sống gia đình, vợ con, chị Tr có khuyên nhiều lần nhưng anh T vẫn không sửa đổi, nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau, cuộc sống chung không có hạnh phúc. Năm 2018 anh T tự ý bỏ nhà đi khoảng 01 tháng rồi về nhà được vài ngày, từ tháng 11 năm 2018 anh T đã lấy hết đồ đạc cá nhân và bỏ đi luôn cho đến nay, thỉnh thoảng anh T cũng có về nhà thăm con vài lần rồi đi ngay, do chị Tr đi làm công nhân xí nghiệp sáng đi đến tối mới về nhà nên vợ chồng không gặp và cũng không liên lạc được với nhau, cả hai không còn tình cảm, không có thiện chí hàn gắn.

Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên chị Tr yêu cầu được ly hôn với anh T để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Võ Hoàng Th, sinh ngày 26/6/2013 đang sống chung với chị Tr. Sau khi ly hôn chị Trang yêu cầu được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Tr trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản xác minh ngày 05/3/2021 Công an xã M cung cấp thông tin như sau: Hiện nay anh Võ Đức T vẫn còn đăng ký hộ khẩu thường trú tại số nhà 69T, Đường số 31 - TVT, Tổ 3, ấp B, xã M, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh nhưng anh T không còn sinh sống tại địa chỉ này, đi đâu, làm gì địa phương không rõ. Đây là trường hợp bị đơn cố tình giấu địa chỉ, nên Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung. Do anh T không có mặt ở địa phương nên Tòa án tổng đạt hợp lệ các giấy triệu tập, văn bản cho anh T bằng thủ tục niêm yết công khai để giải quyết vụ án. Tòa án nhiều lần triệu tập nhưng anh T không lần nào có mặt nên không thu thập được lời khai của anh T.

Tại phiên tòa, chị Tr có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; anh T vắng mặt không có lý do.

**** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh:***

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Tr đối với anh T, cho chị Tr và anh T ly hôn; về con chung giao cháu Võ Hoàng Th cho chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng, ghi nhận chị Tr không yêu cầu anh T

cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung, nợ chung chị Tr trình bày không có và không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết; chị Tr phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Đinh Thị Thu Tr có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; anh Võ Đức T là bị đơn trong vụ án đã được triệu tập hợp lệ hai lần đến tham gia phiên tòa nhưng đều vắng mặt không có lý do, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt chị Tr và anh T theo quy định tại khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

Chị Đinh Thị Thu Tr và anh Võ Đức T tự nguyện chung sống vợ chồng có đăng ký kết hôn, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Trong thời gian chung sống, do anh T không lo làm ăn, ít quan tâm đến cuộc sống gia đình, thường xuyên uống rượu, ham mê cờ bạc, vay mượn nợ của nhiều người, nên vợ chồng không có hạnh phúc. Anh T đã tự bỏ nhà đi từ tháng 11 năm 2018 đến nay, anh chị không còn liên lạc với nhau. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn của chị Tr đối với anh T là có cơ sở chấp nhận.

Về con chung: Xét thấy từ khi chị Tr và anh T sống ly thân đến nay, chị Tr là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung, cháu Th cũng có nguyện vọng muốn sống chung với mẹ, nên cần giao cháu Th cho chị Tr trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng là phù hợp, ghi nhận chị Trang không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Anh T được quyền thăm nom, chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Tr trình bày không có, ghi nhận chị Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về án phí: Chị Tr phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Quan điểm về việc giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh là có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Đinh Thị Thu Tr đối với anh Võ Đức T. Chị Tr và anh T không còn quyền và nghĩa vụ vợ chồng.

- Về con chung: Giao chị Đinh Thị Thu Tr trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng Võ Hoàng Th, sinh ngày 26/6/2013, ghi nhận chị Tr không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Anh T có quyền thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở anh T thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ghi nhận chị Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Chị Đinh Thị Thu Tr phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Tr đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0001231 ngày 02 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, chị Tr đã nộp xong án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho các đương sự biết được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được công bố.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TP.Tây Ninh;
- Chi cục THA DS TP.Tây Ninh;
- UBND Phường 6, TP.Tân An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu trữ VP-(D).